

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/DSST
Ngày: 08/6/2022.
V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài
sản”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Kiệt.

2. Bà Cao Thị Loan.

*Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành
phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.*

Ngày 08 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho,
tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số:
27/2022/TLST-DS ngày 14/02/2022 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐSTXX-DS ngày
26/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2022/QĐST-DS ngày 19/5/2022,
giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1966 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số F D, Phường H, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1963 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số B D, Phường H, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn
Thị Cẩm L trình bày: Bà và bà Nguyễn Thị S là hàng xóm, nên ngày 31/3/2020
bà có cho bà S vay số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 1,66%/tháng,
thời hạn vay 01 năm, khi vay có lập Hợp đồng vay tiền có số Công chứng số 4019,
quyển số 01/2020TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng C. Sau khi vay, bà S trả lãi
đầy đủ nhưng đến hết thời hạn 01 năm thì bà S chỉ trả cho bà được 40.000.000
đồng tiền vốn, còn lại 60.000.000 đồng và tiền lãi bà S không trả mà hẹn nhiều
lần nhưng không thực hiện. Nay bà yêu cầu bà S phải trả cho bà số tiền gốc và là
73.944.000 đồng và lãi tính từ ngày 01/4/2021 đến ngày xét xử là 14 tháng (làm
tròn) là 13.944.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị S đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về
phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng

đều vắng mặt và tại phiên tòa hôm nay vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Bị đơn bà Nguyễn Thị S tại phiên tòa không lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai; nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm L có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà L và bà S.

[3] Về quan hệ pháp luật: Bà L yêu cầu Tòa án buộc bà S trả cho bà số tiền vốn là 60.000.000 đồng và lãi suất 1,66%/tháng từ 01/4/2021 đến khi xét xử sơ thẩm là 13.9404.000 đồng (14 tháng), thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[4] Về nội dung vụ án:

[4.1] Theo “Hợp đồng vay tiền có số Công chứng số 4019, quyền số 01/2020TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/3/2020 tại Văn phòng C” thì bà Nguyễn Thị S có vay của bà L số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất hai bên tự thỏa thuận, thời hạn vay là 01 năm quá trình vay thì bà S đã trả lãi đầy đủ cho bà L. Tuy nhiên, đến hết thời hạn vay thì S chỉ trả được 40.000.000 đồng tiền vốn và không trả tiếp số tiền 60.000.000 đồng còn lại là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, do đó yêu cầu khởi kiện của bà L là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Bà S vắng mặt và không đưa ra chứng cứ để chứng minh nên bà phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo qui định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4.2] Đối với yêu cầu tính lãi của bà L: Xét thấy, tại Hợp đồng vay tiền có số Công chứng số 4019, quyền số 01/2020TP/CC-SCC/HĐGD ngày 31/3/2020 có ghi lãi suất hai bên tự thỏa thuận. Quá trình giải quyết vụ án bà L trình bày kể từ khi vay ngày 31/3/2020 đến 31/3/2021 bà S trả lãi đầy đủ cho bà lãi suất 1,66%/tháng; Từ ngày 01/4/2021 bà S chỉ trả vốn được 40.000.000 đồng, không trả lãi nên nay bà yêu cầu bà S trả lãi cho bà 1,66%/tháng tính đến khi xét xử là 14 tháng (làm tròn); bà S vắng mặt và không đưa ra chứng cứ để chứng minh nên cần buộc bà S phải trả tiền lãi cho bà L theo lãi suất tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Cụ thể, $60.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\%/\text{tháng} \times 14 \text{ tháng} = 13.944.000 \text{ đồng}$ là có cơ sở.

[5] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có ngạch theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228, khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cẩm L.

Buộc bà Nguyễn Thị S có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Cẩm L số tiền vốn và lãi là 73.944.000.000 đồng (Bảy mươi ba triệu chín trăm bốn mươi bốn ngàn đồng), thực hiện một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị Cẩm L có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Nguyễn Thị Sáu thực hiện theo nội dung quyết định này thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2/ Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị S phải chịu phải chịu 3.697.200 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- H lại bà Nguyễn Thị Cẩm L 1.700.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004751 ngày 14/02/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

3/ Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi Cục THA dân sự TP.Mỹ Tho;
- Các đương sự:
 - + Bà Nguyễn Thị Cẩm Loan;
 - + Bà Nguyễn Thị Sáu;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương